

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ THÔNG TIN - THƯ VIỆN TRONG XU THẾ HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

ThS. Trần Hữu Huỳnh*

Đất nước ta gia nhập WTO thời cơ và thách thức đã đặt ra cho mọi lĩnh vực và ngành nghề trong đó có ngành TT-TV. Một trong những yêu cầu cấp bách trong các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực, trong đó có các trường đào tạo – sản phẩm được đào tạo sau khi ra trường có chất lượng, trình độ cao và có khả năng thích nghi đáp ứng những yêu cầu của xã hội. Đây là bài toán cần có lời giải trong công tác đào tạo nguồn nhân lực. Xu thế toàn cầu hóa đã và đang hình thành nền kinh tế tri thức và “xã hội thông tin”, trong đó thông tin trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp tác động quyết định đến sự phát triển kinh tế- xã hội nói chung và hoạt động ngành TT-TV nói riêng, vấn đề đào tạo nguồn nhân lực ngành TT-TV có chất lượng trình độ cao là nhu cầu cấp thiết của ngành và xã hội.

Hiện nay số lượng các cơ sở tham gia đào tạo cán bộ TT-TV có trình độ từ cao đẳng và đại học trở lên ngày càng tăng (54 trường) không kể các trường trung cấp. Trong đó đã có 7 trường đào tạo cử nhân, 3 trường đào tạo thạc sỹ và 1 trường đào tạo tiến sỹ và sắp tới 1 cơ sở đào tạo tiến sỹ (Khoa TT-TV, ĐHKHXH&NV,

* Phó Chủ nhiệm Khoa Thông tin - Thư viện, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN.

DHQGHN). Các cơ sở đào tạo hàng năm đã cho ra trường hàng trăm sinh viên, chứng tỏ nhu cầu ngày càng tăng của xã hội đối với ngành TT-TV, khẳng định vai trò vị thế trong đời sống kinh tế - xã hội. Nhưng cũng đã đặt ra những thách thức đối với vấn đề đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cho xã hội với các trường đào tạo (yêu cầu của nền kinh tế thị trường, sự khó khăn thời kỳ khủng hoảng...). Hiện nay những cơ sở đào tạo trên đã hình thành thị trường cạnh tranh trong việc đào tạo cán bộ TT-TV, chính vì vậy đòi hỏi các cơ sở đào tạo phải đổi mới phương thức, nội dung chương trình, loại hình và chất lượng đào tạo để tăng khả năng thích nghi với môi trường cạnh tranh mới nhằm tồn tại và phát triển. Bên cạnh đó xuất hiện một số cơ sở đào tạo cán bộ TT-TV không đủ điều kiện về giảng viên, cơ sở hạ tầng... đặt ra vấn đề chất lượng sinh viên sẽ ra sao sau khi ra trường?

Hoạt động ngành TT-TV là hoạt động tác nghiệp, do vậy trong đào tạo nguồn nhân lực, việc đào tạo kỹ năng nghề nghiệp đóng vai trò quan trọng là tiêu chí hàng đầu. Bên cạnh việc trang bị cho sinh viên kiến thức trình độ lý luận nghề nghiệp vững vàng, cần đặc biệt chú ý rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp như: khai thác, xử lý, lưu trữ, phổ biến thông tin ở mức độ cao và thuần thục. Do vậy quá trình đào tạo nguồn nhân lực ngành TT-TV cần chú ý đến: mục tiêu, chương trình đào tạo, phương pháp đào tạo đến đội ngũ cán bộ tham gia giảng dạy, phương pháp truyền thụ, cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ dạy, học và sự năng động tích cực của sinh viên.

Bốn năm qua công tác giáo dục đào tạo đại học và sau đại học của Khoa TT-TV, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN với những chuyển biến theo sự chỉ đạo của Nhà trường, từ phương thức đào tạo niên chế sang đào tạo theo tín chỉ, lấy người học làm trung tâm, mang tính quyết định đột phá trong công tác đào tạo nguồn

nhân lực của ngành TT-TV, giúp cho sinh viên phát triển khả năng tư duy và trình độ tiếp cận, khai thác và sử dụng thông tin tri thức vào hoạt động nghề nghiệp.

Những năm qua Khoa TT-TV, ĐHKHXH&NV đã đánh giá mục tiêu, khung chương trình đào tạo đại học và sau đại học, xem xét những môn học cơ bản có tính chất bắt buộc và tự chọn trên cơ sở nhu cầu thực tiễn xã hội đối với nguồn nhân lực sinh viên sau khi ra trường. Những vấn đề trên đã được tổ hợp, chỉnh sửa mang tính thống nhất trên cơ sở của nhu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của ngành trong nền kinh tế- xã hội ở nước ta, dưới sự đóng góp của các chuyên gia và người cán bộ giảng dạy môn học trong chương trình.

Đối với giảng viên giảng dạy môn học trong quá trình thực hiện đã biết kết hợp cấu trúc đề cương, nội dung bài giảng trong truyền tải tri thức và am hiểu thực tiễn với những vấn đề mang tính khoa học, tính cập nhật để chuyển tải thông tin tới người học. Với hình thức phương pháp giảng dạy tin chỉ như: thảo luận, làm bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, tự học có hướng dẫn... Quá trình học tập của sinh viên nhằm động viên nâng cao tính chủ động tích cực của họ, mạnh dạn nêu các vấn đề và hăng hái thảo luận để giảng viên hướng dẫn cách giải quyết. Bên cạnh đó sinh viên tự giác đọc tài liệu và chuẩn bị bài học theo yêu cầu của giảng viên, khai thác những thông tin chuyên ngành và liên ngành, đồng thời hứng thú tham gia nghiên cứu khoa học độc lập, viết bài... Đây là mấu chốt để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của Nhà trường và của Khoa, tuy nhiên so với yêu cầu còn bộc lộ làm hạn chế chất lượng đào tạo như: chưa thực hành tác nghiệp nhiều; Thầy giảng - trò nghe, vẫn mang tính thụ động, chưa phát huy tính độc lập sáng tạo của sinh viên.

Vấn đề cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, đây là yếu tố cần thiết quan trọng trong hoạt động tác nghiệp

của người sinh viên sau này. Do vậy sách giáo khoa, giáo trình và tài liệu tham khảo của ngành, Khoa TT-TV đã động viên yêu cầu cán bộ giảng dạy biên soạn, nghiệm thu chỉnh sửa và xuất bản. Đồng thời tổ chức biên dịch những tài liệu chuyên ngành của nước ngoài mang tính "hạt nhân" cho sinh viên học tập và nghiên cứu khoa học. Giới thiệu cho sinh viên những địa chỉ chuyên ngành trên mạng nhằm giúp họ nâng cao trình độ chuyên môn. Bên cạnh đó, Khoa TT-TV đang thuyết phục Nhà trường xây dựng giảng đường thực hành để sinh viên thực hành các môn học tác nghiệp, kiểm tra giữa kỳ hoặc cuối kỳ nâng cao kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên với thực tiễn xã hội, đây là việc làm cần thiết trong thời gian tới.

Khi đề cập đến chất lượng giáo dục đào tạo nguồn nhân lực là chúng ta nói đến nhiều khía cạnh khác nhau trong hoạt động của người cán bộ TT-TV nên cần có những tiêu chí cụ thể để xem xét, đánh giá một cách toàn diện. Đây là một vấn đề lớn đòi hỏi nghiên cứu tìm hiểu thực tế xã hội mà người cán bộ TT-TV đã và đang thực hiện hoạt động của mình tác động vào mọi lĩnh vực của nền kinh tế - xã hội thời kỳ hội nhập và phát triển. Do đó công tác giáo dục đào tạo nguồn nhân lực trong nhà trường đại học nói chung và Khoa TT-TV, ĐHKHXH&NV nói riêng cần trang bị cho họ có trí tuệ, kỹ năng và kiến thức chuyên sâu cập nhật cơ bản. Về trí tuệ là sự tư duy hiệu quả, sáng tạo và độc lập có khả năng tự học, tự nghiên cứu. Về kỹ năng là: Làm việc độc lập, biết xử lý tình huống phối hợp hoạt động với những người khác, thực hiện vai trò trong nhóm công tác có khả năng làm việc với áp lực cao. Có kiến thức chuyên ngành và liên ngành khoa học. Quan sát, giám định, kiểm tra sản phẩm, đảm bảo tư duy chiến lược để thực hiện và phát triển những sản phẩm và dịch vụ thông tin mới đáp ứng nhu cầu của người sử dụng. Đồng thời có khả năng thích nghi với những thay đổi về phương pháp luận, về kết cấu hạ tầng (trong đó có công nghệ thông tin).

Qua khảo sát thực tế tại các cơ quan thông tin và thư viện ở nước ta trước hết cần nhấn mạnh và khẳng định đội ngũ cán bộ TT-TV của chúng ta hiện nay thể hiện ở những điểm sau:

- Nhìn chung đội ngũ cán bộ TT-TV được đào tạo bài bản, tiếp cận được những vấn đề mới, hiện đại của ngành, tương đối vững chuyên môn nghiệp vụ và vận dụng khá thành thạo vào điều kiện cụ thể của cơ quan mình từ khâu bổ sung, xử lý kỹ thuật nguồn tin đến việc phục vụ người dùng tin.

- Có nhiều cán bộ sử dụng máy vi tính tương đối thành thạo phục vụ cho hoạt động TT-TV như: xây dựng các cơ sở dữ liệu, sử dụng các phần mềm do đơn vị đầu tư, kết nối mạng phục vụ... Điều này chứng tỏ rằng đội ngũ cán bộ TT-TV đã có bước phát triển về chất, theo kịp và biết ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ vào trong hoạt động TT-TV.

- Phần lớn cán bộ có lòng yêu nghề và tận tụy với nghề nghiệp, an tâm công tác. Mặc dù trong nền kinh tế thị trường, các tác động về chế độ lương bổng và các tiêu cực khác ngoài xã hội đã ảnh hưởng không nhỏ đến đội ngũ.

Tuy nhiên, cán bộ TT-TV còn bộc lộ những hạn chế:

- Thiếu tính chủ động trong công việc, một số cán bộ còn ở dạng "cầm tay chỉ việc", chưa đạt được hiệu quả cao trong các khâu chuyên môn nghiệp vụ và điển hình là khâu phục vụ người dùng tin. Người cán bộ phục vụ chưa thực sự chủ động giới thiệu cho người dùng tin những sản phẩm thông tin cần thiết và các dịch vụ ngày nay đang phát triển như: dịch vụ tư vấn, dịch vụ phổ biến thông tin hiện tại, dịch vụ phổ biến thông tin chọn lọc...

- Kỹ năng tay nghề chưa thuần thục còn nhiều ngỡ ngàng nhất là đối với sinh viên mới ra trường. Nguyên nhân là chưa cân đối, hợp lý giữa lý luận và thực hành trong quá trình giảng dạy

đào tạo. Do vậy sản phẩm được đào tạo ra phải thành thạo tay nghề biết thu thập, lựa chọn, xử lý, phân tích tổng hợp tin và giải quyết các vấn đề nghiệp vụ trong hoạt động TT-TV.

- Trình độ ngoại ngữ của cán bộ TT-TV chưa đáp ứng trong điều kiện hội nhập và phát triển với thế giới. Khi nguồn tin nước ngoài được bổ sung, muốn thu thập, chọn lọc, xử lý phân tích tin nhằm đáp ứng nhu cầu của người dùng tin cần giỏi về ngoại ngữ. Hiện nay đa phần cán bộ mới chỉ dịch, mô tả các yếu tố hình thức, còn nội dung chất lượng nguồn tin để giới thiệu cho người sử dụng, cán bộ chưa làm được nhiều.

- Trình độ sử dụng máy vi tính, các phần mềm quản lý của cơ quan TT-TV chưa cao. Để đạt hiệu quả tối đa vấn đề trên, đòi hỏi người cán bộ cần có sự hiểu biết và kỹ năng sử dụng máy vi tính với các hình thức: Phát triển nguồn tin qua mạng, biên mục máy, quản lý người dùng tin, đa phương tiện... Đây là những vấn đề đã và đang được cập nhật trong chương trình đào tạo đối với thực tế xã hội yêu cầu.

Một hạn chế đối với các cơ quan quản lý cấp trên, cần bổ sung chỉnh sửa các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cán bộ TT-TV làm cơ sở pháp lý cho công tác sử dụng và tuyển chọn nguồn nhân lực. Xây dựng tiêu chuẩn đối với từng loại cán bộ gồm: người xử lý thông tin, người tham gia các dây truyền thông tin tư liệu, người thực hiện triển khai các dịch vụ thông tin, xuất bản thông tin... Vấn đề quan tâm thiết thực của người sinh viên trong khi học và sau khi ra trường đó là chế độ lương bổng đãi ngộ trong nền kinh tế thị trường nhằm cải thiện điều kiện làm việc và đời sống của người cán bộ công nhân viên.

Trong thời gian tới, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành TT-TV, Khoa TT-TV, Trường ĐHKHXH&NV cần thực hiện như sau:

- Giảm thiểu hóa các môn khoa học thư viện truyền thống, tăng cường các môn công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ nội dung, marketing, thiết kế CSDL, sản phẩm và dịch vụ TT-TV... Nhằm đáp ứng nhu cầu của người cán bộ TT-TV trong nền kinh tế tri thức như: cán bộ tư vấn thông tin, cán bộ quản trị thông tin...

- Đổi mới nội dung và nâng cao kỹ năng áp dụng các chuẩn nghiệp vụ quốc tế như: Khung phân loại DDC, khổ mẫu MARC 21, quy tắc biên mục Anh - Mỹ (AACR2)... đáp ứng nhu cầu xu thế hội nhập và phát triển của ngành với thế giới.

- Đề nghị Nhà trường trang bị giảng đường thực hành chuẩn để sinh viên thực tập các kỹ năng trong từng khâu nghiệp vụ. Ngoài ra liên hệ với các cơ quan TT& TV điển hình để sinh viên có cơ hội tiếp xúc thực tế sau mỗi môn học đảm bảo cho sinh viên ra trường không bỡ ngỡ khi bước vào thực tế công tác.

- Phân đầu tiếp tục biên soạn đầy đủ bài giảng, giáo trình, tài liệu tham khảo chuyên ngành và các môn học mới cho sinh viên. Thực tế sinh viên không có đủ giáo trình, tài liệu chuyên ngành, tài liệu tham khảo để học tập và nghiên cứu, dựa vào những tài liệu ghi chép ở trên lớp học. Như vậy ảnh hưởng đến nâng cao chất lượng đào tạo.

- Nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ chuyên ngành cho sinh viên vận dụng vốn ngoại ngữ bằng cách thực tập như: thu thập, chọn lọc, xử lý, phân tích tin nguồn tin ngoại văn để nâng cao trình độ ngoại ngữ.

- Mở rộng các môn học mới mang tính chiến lược theo yêu cầu xã hội như: công nghệ nội dung, quản trị thông tin... Cung cấp các địa chỉ mạng của các cơ quan TT-TV lớn trên thế giới giúp cho sinh viên khai thác tìm hiểu nâng cao chất lượng đào tạo.

Trên đây là những suy nghĩ của tôi về đào tạo nguồn nhân lực ngành thông tin - thư viện tại Khoa TT-TV, Trường ĐHKHXH&NV, nhằm đáp ứng với nhu cầu của xã hội mới trong xu thế hội nhập và phát triển. Trong thời gian tới, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực với sự quan tâm của Nhà trường, sự cố gắng nỗ lực của đội ngũ cán bộ giảng dạy và tính tích cực của người sinh viên chắc chắn sẽ được nâng cao. Đồng thời thông qua hợp tác hiệu quả của các chuyên gia trong và ngoài nước, công tác đào tạo nguồn nhân lực của Khoa sẽ tiến bước về chất đáp ứng nhu cầu của xã hội trong xu thế hội nhập và phát triển với khu vực và quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Loan Thùy (2009). Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực bậc đại học và cao học thư viện thông tin trong không gian phát triển mới. Tạp chí *Thư viện Việt Nam*, số 1(17), tr 3-12.
2. Đào Duy Tân (2009). Một số thành tựu phát triển thư viện trong những thập kỷ qua. *Niên giám Thông tin Khoa học Xã hội*, số 4, tr.525-550.
3. Ngô Ngọc Chi (2006). Hoạt động thư viện- thông tin Việt Nam trên đường hội nhập. Tạp chí *Thư viện Việt Nam*, số 1, tr.30-34.
4. Sự nghiệp thư viện Việt Nam 20 năm đổi mới. Truy cập tại website <http://www.lib.hcmussh.edu.vn>